

Số: /QĐ-SYT

Sóc Trăng, ngày tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng nghiệp vụ Y, Sở Y tế tỉnh Sóc Trăng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh của cơ sở: **BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH SÓC TRĂNG**.

Địa chỉ: Số 378, Lê Duẩn, Khóm 5, Phường 9, TP Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

Giấy phép hoạt động số: **0418/ST-GPHĐ**.

Cấp ngày: 31 tháng 12 năm 2021; Nơi cấp: Sở Y tế tỉnh Sóc Trăng.

Họ và tên người phụ trách chuyên môn: **ĐẶNG MINH HIỀN**.

Người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh được phê duyệt gồm 739 người và 107 nhân viên khác theo danh sách đính kèm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành.

Điều 3. Trưởng Phòng Nghiệp vụ Y - Dược, Chánh Thanh tra Sở Y tế, các cơ quan liên quan; người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và người hành nghề nêu tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- BHXH tỉnh;
- Các cơ sở KBCB trong tỉnh;
- Đảng Cộng TTĐT Sở Y tế;
- Lưu: VP; NVY

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Võ Quốc Trứ

DANH SÁCH NGƯỜI HÀNH NGHỀ

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT, ngày /11/2022 của Giám đốc Sở Y tế)

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác
1	Đặng Minh Hiền	000264/ST-CCHN	Chuyên khoa Ngoại	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS. CKII, Giám đốc Bệnh viện Đa khoa	
2	Thạch Khuôn	000196/ST-CCHN	Chuyên khoa Nội tổng hợp	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS. CKI, Phó Giám đốc Bệnh viện Đa khoa	
3	Lâm Ngọc Phước	000136/ST-CCHN	Chuyên khoa Ngoại	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS. CKII, Phó Giám đốc Bệnh viện Đa khoa	
4	Lý Ngọc Tú	000159/ST-CCHN	Chuyên khoa thuộc hệ Nội	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	TS. BS, Trưởng Phòng Kế hoạch Tổng hợp	
5	Hà Quang Bình	000198/ST-CCHN	Chuyên khoa Nội tổng hợp	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS. CKII, Phó Trưởng Phòng Kế hoạch tổng hợp	
6	Nguyễn Thái Minh Đạt	25/CCHN-D-SYT-ST	Bán lẻ thuốc	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	DS. CKI, Phòng Kế hoạch Tổng hợp	
7	Cao Huỳnh Thiên Nhi	005471/ST-CCHN	Chuyên khoa Nội	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Phòng Kế hoạch Tổng hợp	
8	Phạm Thị Thúy Linh	001589/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Phòng Kế hoạch Tổng hợp	
9	Nguyễn Thị Diệu Hiền	001919/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Phòng Kế hoạch Tổng hợp	
10	Mã Ngọc Hiền	001915/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Phòng Kế hoạch Tổng hợp	

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác
11	Trần Tiểu Đoan	04339/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CD. Điều dưỡng, Phòng Kế hoạch Tổng hợp	
12	Trần Ngọc Hiền	175/CCHN-D-SYT-ST	Bán lẻ thuốc	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CD. Dược, Phòng Kế hoạch Tổng hợp	
13	Phạm Hoài Hiếu	000319/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	ĐD. Trung học, Phòng Kế hoạch Tổng hợp	
14	Tăng Hòa Hải	0002845/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	ĐD. Trung học, Phòng Kế hoạch Tổng hợp	
15	Nguyễn Ngô Thanh Lan	000349/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CD. Điều dưỡng, Phòng Kế hoạch Tổng hợp	
16	Nguyễn Thị Hạnh Như	001877/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CD. Điều dưỡng, Phòng Kế hoạch Tổng hợp	
17	Dương Đông Hồ	004506/ST-CCHN	YHCT - VLTL - PHCN	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	KTV. Cao đẳng, Phòng Kế hoạch Tổng hợp	
18	Phạm Thị Thùy Dương	04824/ST-CCHN	YHCT - VLTL - PHCN	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	Y sĩ, Phòng Kế hoạch Tổng hợp	
19	Văn Thị Yến Như	04343/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CD. Điều dưỡng, Phòng Kế hoạch Tổng hợp	
20	Nguyễn Thị Minh Thư	001358/CT-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CD. Điều dưỡng, Phòng Kế hoạch Tổng hợp	
21	Trang Kim Yên	05165/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CD. Điều dưỡng, Phòng Kế hoạch Tổng hợp	
22	Lê Thanh Mộng	000082/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	ThS. YTCC, Trưởng Phòng Tổ chức cán	

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác
					bộ	
23	Lưu Mỹ Ngọc Phương	000195/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Phó Trưởng Phòng Điều dưỡng	
24	Nguyễn Thị Phượng	000981/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Phòng Điều dưỡng	
25	Hứa Thị Phú Dung	000862/ST-CCHN	Chuyên khoa thuộc hệ Nội	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS. CKII, Phó Trưởng Phòng QLCL-CĐT	
26	Lương Tuấn Huy	343/CCHN-D-SYT-ST	Bán lẻ thuốc	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Dược, Phòng QLCL-CĐT	
27	Nguyễn Ngọc Du	401/ST-CCHND	Hành nghề dược	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	Dược sĩ, Phó Trưởng Phòng Vật tư thiết bị y tế	
28	Trần Lê Hoài Bảo	000280/ST-CCHN	Chuyên khoa Răng hàm mặt	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS. CKII, Trưởng Phòng Hành chính quản trị	
29	Mạch Văn Quang	000273/ST-CCHN	Chuyên khoa Nội tổng hợp	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS. CKI, Trưởng Khoa Hồi sức tích cực & chống độc	
30	Nguyễn Tiến Em	000230/ST-CCHN	Chuyên khoa Nội	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS. CKI, Phó Trưởng Khoa Hồi sức tích cực & chống độc	
31	Sơn Si Mel	000676/ST-CCHN	Chuyên khoa Nội	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS. CKI, Phó Trưởng Khoa Hồi sức tích cực & chống độc	
32	Huỳnh Thị Si Nal	001752/ST-CCHN	Chuyên khoa Nội	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS. CKI, Khoa Hồi sức tích cực & chống độc	
33	Lý Thị Mỹ Ánh	04360/ST-CCHN	Chuyên khoa Nội	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Hồi sức tích cực & chống độc	

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác
34	Nguyễn Tài Linh	04352/ST-CCHN	Chuyên khoa Nội	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Hồi sức tích cực & chống độc	
35	Nguyễn Bình Phong	05125/ST-CCHN	Chuyên khoa Nội	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Hồi sức tích cực & chống độc	
36	Dương Quốc Nghi	005429/ST-CCHN	Chuyên khoa Nội	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Hồi sức tích cực & chống độc	
37	Hà Nhật Tâm	005454/ST-CCHN	Chuyên khoa Nội	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Hồi sức tích cực & chống độc	
38	Nguyễn Vũ Phong	005624/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Hồi sức tích cực & chống độc	
39	Hồ Văn Thống	001650/ST-CCHN	QĐ 41/2005 - VLTL - PHCN	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	ThS. Điều dưỡng, ĐD. Trưởng Khoa Hồi sức tích cực & chống độc	
40	Lý Thị Cẩm Tú	002455/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Hồi sức tích cực & chống độc	
41	Nguyễn Thị Thanh Thủy	001739/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Hồi sức tích cực & chống độc	
42	Trương Minh Tuấn	002411/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Hồi sức tích cực & chống độc	
43	Nguyễn Thị Xuyên	001749/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Hồi sức tích cực & chống độc	
44	Thái Xuân Bình	001645/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Hồi sức tích cực & chống độc	
45	Điền Minh Khánh	001640/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Hồi sức tích cực & chống độc	

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác
46	Phan Vũ Linh	002846/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Hồi sức tích cực & chống độc	
47	Nguyễn Duy Thuấn	03900/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Hồi sức tích cực & chống độc	
48	Nguyễn Thị Thùy Trang	04374/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Hồi sức tích cực & chống độc	
49	Nguyễn Thị Ngọc Hân	0020044/BYT-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Hồi sức tích cực & chống độc	
50	Trương Phước Tiến	04819/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Hồi sức tích cực & chống độc	
51	Nguyễn Kim Thi	002224/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Hồi sức tích cực & chống độc	
52	Lương Thị Bảo Trân	002103/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Hồi sức tích cực & chống độc	
53	Vương Thanh Khải	001843/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Hồi sức tích cực & chống độc	
54	Sơn Thị Ngọc Đan	0002721/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Hồi sức tích cực & chống độc	
55	Mạc Thị Diễm	0002781/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Hồi sức tích cực & chống độc	

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác
56	Phạm Ngọc Sơn Trang	003413/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Hồi sức tích cực & chống độc	
57	Vương Thị Bích Châm	04248/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Hồi sức tích cực & chống độc	
58	Trương Thị Hồng Nguyên	04410/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Hồi sức tích cực & chống độc	
59	Lê Thị Lang	001685/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	ĐD. Trung học, Khoa Hồi sức tích cực & chống độc	
60	Hà Trung Giáp	002034/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Hồi sức tích cực & chống độc	
61	Huỳnh Thị Trúc Bằng	001761/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Hồi sức tích cực & chống độc	
62	Nguyễn Quốc Đạt	000325/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Hồi sức tích cực & chống độc	
63	Lâm Thị Phương Nguyên	002063/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Hồi sức tích cực & chống độc	
64	Nguyễn Thị Ngọc Hân	001670/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Hồi sức tích cực & chống độc	
65	Lý Thị Thanh Tuyền	001932/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Hồi sức tích cực & chống độc	

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác
66	Sơn Ngọc Diệu Linh	001750/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Hồi sức tích cực & chống độc	
67	Mã Thanh Sang	001720/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Hồi sức tích cực & chống độc	
68	Nguyễn Thị An	0002839/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Hồi sức tích cực & chống độc	
69	Ngô Thị Mộng Cẩm	04217/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Hồi sức tích cực & chống độc	
70	Sơn Tấn Thuận	04519/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Hồi sức tích cực & chống độc	
71	Lương Ngọc Thuở	0002550/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Hồi sức tích cực & chống độc	
72	Trương Ngọc Như Thảo	000640/ST-CCHN	Chuyên khoa Nội	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS. CKII, Trưởng Khoa Nội 1	
73	Nguyễn Thế Vân	000270/ST-CCHN	Chuyên khoa Nội tổng hợp	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS. CKI, Phó Trưởng Khoa Nội 1	
74	Thạch Kim Hoàng Linh Trang	000275/ST-CCHN	Chuyên khoa Nội tổng hợp	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Nội 1	
75	Trần Quốc Thịnh	03721/ST-CCHN	Chuyên khoa thuộc hệ Nội	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Nội 1	
76	Phan Hữu Mai	04528/ST-CCHN	Chuyên khoa Nội	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Nội 1	
77	Danh Hoàng Khải	05135/ST-CCHN	Chuyên khoa Nội	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Nội 1	

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác
78	Lê Thị Ngọc Trân	05136/ST-CCHN	Chuyên khoa Nội	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Nội 1	
79	Nhan Ngọc Hân	005413/ST-CCHN	Chuyên khoa Nội	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Nội 1	
80	Nguyễn Thị Mai Anh	005451/ST-CCHN	Chuyên khoa Nội	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Nội 1	
81	Thái Minh Đường	005449/ST-CCHN	Chuyên khoa Nội	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Nội 1	
82	Thái Thanh Bình	005695/ST-CCHN	Chuyên khoa Nội	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Nội 1	
83	Tiền Đông Nhựt	005694/ST-CCHN	Chuyên khoa Nội	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Nội 1	
84	Dương Quốc Cường	005691/ST-CCHN	Chuyên khoa Nội	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Nội 1	
85	Trương Quốc Toàn	005690/ST-CCHN	Chuyên khoa Nội	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Nội 1	
86	Lâm Bảo Luân	000346/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, ĐD. Trưởng Khoa Nội 1	
87	Lý Hùng Danh	001651/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Nội 1	
88	Sơn Thị Mỹ Hạnh	000208/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Nội 1	
89	Nguyễn Thuý Quỳnh	000239/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Nội 1	
90	Nguyễn Dương Mỹ Linh	00556/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Nội 1	

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác
91	Lê Thị Thor	04310/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Nội 1	
92	Trần Minh Trung	000754/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Nội 1	
93	Sơn Sô Pha	001895/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Nội 1	
94	Diệp Thanh Lợi	0002619/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Nội 1	
95	Nguyễn Hoàng Tường	03992/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Nội 1	
96	Đồ Minh Công	04833/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Nội 1	
97	Trần Khánh Vy	005856/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Nội 1	
98	Sơn Thị Phương Loan	005824/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Nội 1	
99	Nguyễn Hữu Thừa	005774/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Nội 1	
100	Châu Thị Bích Duyên	000327/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Nội 1	
101	Thạch Thị Thu Hương	04426/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Nội 1	

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác
102	Đặng Văn Linh	04472/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CD. Điều dưỡng, Khoa Nội 1	
103	Phạm Hoàng Thái	04380/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CD. Điều dưỡng, Khoa Nội 1	
104	Trần Thị Thảo Trinh	04660/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CD. Điều dưỡng, Khoa Nội 1	
105	Nguyễn Như Ý	04541/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CD. Điều dưỡng, Khoa Nội 1	
106	Bùi Văn Lượng	04710/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CD. Điều dưỡng, Khoa Nội 1	
107	Huỳnh Văn Trường	005363/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	ĐD. Trung học, Khoa Nội 1	
108	Lâm Tú Uyên	05223/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	ĐD. Trung học, Khoa Nội 1	
109	Đinh Thiện Bình	04620/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	ĐD. Trung học, Khoa Nội 1	
110	Huỳnh Văn Hiệp	000211/ST-CCHN	Chuyên khoa thuộc hệ Nội	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS. CKII, Trưởng Khoa Nội 2	
111	Lâm Thị Ngọc Hiền	000277/ST-CCHN	Chuyên khoa thuộc hệ Nội	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Nội 2	
112	Thạch Thị Ái Phương	03793/ST-CCHN	Chuyên khoa Nội	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Nội 2	

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác
113	Thạch Thị Bích Ngân	05173/ST-CCHN	Chuyên khoa Nội	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Nội 2	
114	Danh Thanh Hiền	005482/ST-CCHN	Chuyên khoa Nội	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Nội 2	
115	Trần Chí Linh	005468/ST-CCHN	Chuyên khoa Nội	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Nội 2	
116	Lưu Tuyết Minh	005466/ST-CCHN	Chuyên khoa Nội	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Nội 2	
117	Dương Đỗ Trọng	005538/ST-CCHN	Chuyên khoa Nội	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Nội 2	
118	Quách Khánh Nguyên	005687/ST-CCHN	Chuyên khoa Nội	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Nội 2	
119	Đồ Thị Thanh Trân	005676/ST-CCHN	Chuyên khoa Nội	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Nội 2	
120	Nguyễn Thị Như Ý	005674/ST-CCHN	Chuyên khoa Nội	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Nội 2	
121	Nguyễn Đỗ Trọng	001904/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, ĐD. Trưởng Khoa Nội 2	
122	Nguyễn Thị Huyền Trang	000171/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Nội 2	
123	Nguyễn Ngọc Hân	001875/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Nội 2	
124	Lâm Hiền Mí	005370/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Nội 2	
125	Trần Hiếu Thiện	04358/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Nội 2	
126	Trương Thị Diễm	005555/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Nội 2	

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác
127	Thạch Thị Hạnh	000209/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Nội 2	
128	Lâm Hoa Phương	0002916/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Nội 2	
129	Châu Diễm Trang	04202/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Nội 2	
130	Nguyễn Thị Thu Thủy	03879/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Nội 2	
131	Lê Thị Ngọc Mỹ	04216/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Nội 2	
132	Danh Hoàng Em	04968/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Nội 2	
133	Lý Tú Như	04373/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Nội 2	
134	Huỳnh Hoàng Tân	04555/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Nội 2	
135	Trà Xuân Thánh	05323/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Nội 2	
136	Dương Thanh Hùng	001630/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	ĐD. Trung học, Khoa Nội 2	
137	Đường Yến Oanh	001819/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Nội 2	
138	Diệp Thị Huyền Trang	000118/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Nội 2	

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác
139	Lương Thị Cẩm Diên	001691/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	ĐD. Trung học, Khoa Nội 2	
140	Lý Thị Lén	000309/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CD. Điều dưỡng, Khoa Nội 2	
141	Nguyễn Văn Đua	04453/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CD. Điều dưỡng, Khoa Nội 2	
142	Dương Thị Mỹ Hiệu	04210/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CD. Điều dưỡng, Khoa Nội 2	
143	Liêu Thành Trung	04743/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CD. Điều dưỡng, Khoa Nội 2	
144	Lê Văn Khang	005191/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CD. Điều dưỡng, Khoa Nội 2	
145	Lâm Huệ Long	04652/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	ĐD. Trung học, Khoa Nội 2	
146	Trương Tú Trạch	000559/ST-CCHN	Chuyên khoa thuộc hệ Nội	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	TS. BS, Trưởng Khoa Nội tim mạch	
147	Phạm Cao Trí	000223/ST-CCHN	Chuyên khoa Nội tổng hợp	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS. CKII, Phó Trưởng Khoa Nội tim mạch	
148	Lâm Kỳ Sanh	000151/ST-CCHN	Chuyên khoa thuộc hệ Nội	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS. CKII, Phó Trưởng Khoa Nội tim mạch	
149	Nguyễn Ngọc Diệu	000062/ST-CCHN	Chuyên khoa thuộc hệ Nội	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS. CKI, Khoa Nội tim mạch	
150	Trịnh Phương Duyên	000213/ST-CCHN	Chuyên khoa Nội tổng hợp	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Nội tim mạch	

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác
151	Huỳnh Công Danh	04575/ST-CCHN	Chuyên khoa Nội	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Nội tim mạch	
152	Đoàn Ngọc Đoàn Khanh	04483/ST-CCHN	Chuyên khoa Nội	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Nội tim mạch	
153	Vũ Quốc Hội	05161/ST-CCHN	Chuyên khoa Nội	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Nội tim mạch	
154	Nguyễn Ngọc Như Quỳnh	05187/ST-CCHN	Chuyên khoa Nội - Tim mạch	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Nội tim mạch	
155	Lê Hữu Hiền	05233/ST-CCHN	Chuyên khoa Nội	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Nội tim mạch	
156	Nguyễn Thương Hoài	005430/ST-CCHN	Chuyên khoa Nội	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Nội tim mạch	
157	Trần Nguyễn Minh Tâm	005445/ST-CCHN	Chuyên khoa Nội	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Nội tim mạch	
158	Quách Công Danh	005712/ST-CCHN	Chuyên khoa Nội	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Nội tim mạch	
159	Nguyễn Tuấn Khải	005704/ST-CCHN	Chuyên khoa Nội	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Nội tim mạch	
160	Nguyễn Lâm Thùy Trang	005732/ST-CCHN	Chuyên khoa Nội	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Nội tim mạch	
161	Trần Thị Mộng Kiều	002120/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, ĐD. Trưởng Khoa Nội tim mạch	
162	Liêu Ngọc Hồ	001816/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Nội tim mạch	
163	Trần Thị Khương	000560/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Nội tim mạch	
164	Nguyễn Mộng Tuyền	000638/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Nội tim mạch	
165	Tăng Xuân Thành Tựu	001733/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Nội tim mạch	

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác
166	Dương Thị Hồng Cúc	001649/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Nội tim mạch	
167	Danh Thành	04646/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Nội tim mạch	
168	Phan Thị Mai Thuyền	04619/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Nội tim mạch	
169	Quách Minh Trung	05064/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Nội tim mạch	
170	Lâm Thị Thảo Trang	05222/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Nội tim mạch	
171	Trương Dương Kim Ngân	05247/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Nội tim mạch	
172	Lâm Thị Ngọc Loan	04596/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Nội tim mạch	
173	Kha Thành Lợi	04416/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Nội tim mạch	
174	Bành Nguyễn Ngọc Hạnh	05248/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Nội tim mạch	
175	Tiêu Trung Sơn	000329/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	ĐD. Trung học, Khoa Nội tim mạch	
176	Lê Ngọc Linh	002250/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	ĐD. Trung học, Khoa Nội tim mạch	

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác
177	Trần Ngọc Hạnh	002069/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	ĐD. Trung học, Khoa Nội tim mạch	
178	Lưu Thị Hồng Hạnh	000330/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Nội tim mạch	
179	Hà Thị Ngọc Huyền	001918/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	ĐD. Trung học, Khoa Nội tim mạch	
180	Danh Thị Sô Ni	002877/CT-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Nội tim mạch	
181	Lê Quang Chánh	04658/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	ĐD. Trung học, Khoa Nội tim mạch	
182	Thạch Thị Hồng Xuân	04587/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Nội tim mạch	
183	Mai Trung Thuận	04593/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Nội tim mạch	
184	Trần Văn Dũng	05083/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	ĐD. Trung học, Khoa Nội tim mạch	
185	Kim Thị Ngọc Châu	04760/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	ĐD. Trung học, Khoa Nội tim mạch	
186	Nguyễn Thị Diễm Hương	05078/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	ĐD. Trung học, Khoa Nội tim mạch	
187	Lê Hoàng Hảo	05072/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Nội tim mạch	

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác
188	Bùi Chí Nguyễn	005081/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	ĐD. Trung học, Khoa Nội tim mạch	
189	Nguyễn Thị Tuyền	05022/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	ĐD. Trung học, Khoa Nội tim mạch	
190	Thạch Quốc Việt	04577/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	ĐD. Trung học, Khoa Nội tim mạch	
191	Phạm Thị Định	001925/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Nội tim mạch	
192	Lư Út Đào	000221/ST-CCHN	Chuyên khoa Nội tổng hợp	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS. CKI, Trưởng Khoa Thận nhân tạo	
193	Phan Thị Kiều Ưng	000157/ST-CCHN	Chuyên khoa Nội	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS. CKII, Phó Trưởng Khoa Thận nhân tạo	
194	Ngô Thị Ngọc Nguyệt	0002933/ĐT-CCHN	Chuyên khoa Nội khoa	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Thận nhân tạo	
195	Nguyễn Văn Trọng	04812/ST-CCHN	Chuyên khoa Nội	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Thận nhân tạo	
196	Nguyễn Khánh Vy	005754/ST-CCHN	Chuyên khoa Nội	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Thận nhân tạo	
197	Lâm Thị Dương	001755/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, ĐD. Trưởng Khoa Thận nhân tạo	
198	Trịnh Minh Thía	000202/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Thận nhân tạo	
199	Diệp Thanh Phong	000355/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Thận nhân tạo	
200	Nguyễn Thị Hoài	0002513/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Thận nhân tạo	

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác
201	Lý Thị Kim Tý	003398/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Thận nhân tạo	
202	Huỳnh Sam Bô	02601/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Thận nhân tạo	
203	Lê Vũ Bảo	000203/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Thận nhân tạo	
204	Nguyễn Thị Thúy Quyên	002405/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Thận nhân tạo	
205	Lê Thị Bích Như	04662/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Thận nhân tạo	
206	Lê Văn Phàm	04047/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Thận nhân tạo	
207	Trương Thị Ngọc Thuận	04364/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Thận nhân tạo	
208	Nguyễn Thị Kim Thoa	05212/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	KTV. Cao đẳng, Khoa Thận nhân tạo	
209	Nguyễn Hoàng Trúc	002064/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	ĐD. Trung học, Khoa Thận nhân tạo	
210	Huỳnh Ngọc Thảo	000200/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	ĐD. Trung học, Khoa Thận nhân tạo	
211	Lương Thị Ngọc Vi	001753/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	ĐD. Trung học, Khoa Thận nhân tạo	
212	Phạm Thị Ngọc Hân	002067/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	ĐD. Trung học, Khoa Thận nhân tạo	
213	Ong Thị Ái Khên	001364/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Thận nhân tạo	

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác
214	Sơn Hùng	05215/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	ĐD. Trung học, Khoa Thận nhân tạo	
215	Đinh Thị Kim Ngọc	04518/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Thận nhân tạo	
216	Tăng Vũ	000286/ST-CCHN	Chuyên khoa thuộc hệ Nội	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS. CKI, Trưởng Khoa Nhiễm	
217	Trần Thị Kiều Oanh	0002920/ST-CCHN	Chuyên khoa Nội khoa, truyền nhiễm	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS. CKII, Phó Trưởng Khoa Nhiễm	
218	Dương Thành Thi	000845/ST-CCHN	Chuyên khoa Nội	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS. CKII, Khoa Nhiễm	
219	Hứa Thị Bích Xuân	001316/ST-CCHN	Chuyên khoa Nội - Nhiễm	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Nhiễm	
220	Nguyễn Văn Tùng	001336/ST-CCHN	Khám, chữa bệnh Đa khoa, Nội khoa	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Nhiễm	
221	Lý Hồng	001533/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Nhiễm	
222	Tiền Thị Thu Hằng	001664/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Nhiễm	
223	Khưu Ngọc Mai	001546/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Nhiễm	
224	Huỳnh Thúy Hằng	03946/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Nhiễm	
225	Nguyễn Thị Như Ý	03931/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Nhiễm	
226	Võ Hán Diết	000348/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	ĐD. Trung học, Khoa Nhiễm	

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác
227	Ngô Quốc Hận	001549/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CD. Điều dưỡng, Khoa Nhiễm	
228	Phạm Thị Mai Anh	001611/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CD. Điều dưỡng, Khoa Nhiễm	
229	Lữ Thị Mỹ Thanh	001566/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CD. Điều dưỡng, Khoa Nhiễm	
230	Lâm Thụy Thảo Nguyên	003538/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CD. Điều dưỡng, Khoa Nhiễm	
231	Nguyễn Thị Thanh Tâm	04447/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CD. Điều dưỡng, Khoa Nhiễm	
232	Phạm Ngân Dương	04918/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CD. Điều dưỡng, Khoa Nhiễm	
233	Lý Thị Ngọc Yến	04522/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	ThS. Điều dưỡng, Phụ trách quản lý, điều hành công tác Điều dưỡng Khoa Nhiễm	
234	Hứa Phước Trường	000539/ST-CCHN	Chuyên khoa Nội tổng hợp	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS. CKII, Trưởng Khoa Khám bệnh	
235	Bùi Thị Ngọc Tú	000259/ST-CCHN	Chuyên khoa Nội tổng hợp	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS. CKII, Phó Trưởng Khoa Khám bệnh	Tại Bệnh viện Quốc tế Phương Châu Sóc Trăng: Thứ 7, sáng từ 7h00 đến 17 giờ cùng ngày.
236	Nguyễn Hoàng Nhật	001518/ST-CCHN	Chuyên khoa Da liễu	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Khám bệnh	
237	Võ Từ Mỹ Duyên	0004596/VL-CCHN	Khám, chữa bệnh Đa khoa	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Khám bệnh	
238	Trầm Ngọc Diệu	005816/ST-CCHN	Chuyên khoa Da liễu	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Khám bệnh	

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác
239	Trương Thanh Nguyệt	001684/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	ĐD. Trung học, ĐD. Trưởng Khoa Khám bệnh	
240	Nguyễn Thị Minh Châu	001928/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Khám bệnh	
241	Nguyễn Thị Nhung	001891/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Khám bệnh	
242	Huỳnh Thị Diễm	002068/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Khám bệnh	
243	Kha Như Ngọc	03960/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Khám bệnh	
244	Kim Thị Bích Thủy	03995/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Khám bệnh	
245	Đặng Thu Vân	03988/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Khám bệnh	
246	Huỳnh Mỹ Linh	04471/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Khám bệnh	
247	Nguyễn Thị Thanh Xuân	005669/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Khám bệnh	
248	Lâm Thị Ngọc Thay	001198/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Khám bệnh	
249	Sơn Thị Thanh Hồn	001717/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Khám bệnh	
250	Lý Thị Kim Thanh	001948/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Khám bệnh	

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác
251	Sơn Thị Kim Ngân	03943/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Khám bệnh	
252	Trương Thị Tú Trinh	03944/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Khám bệnh	
253	Võ Thị Kiều Trang	04451/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Khám bệnh	
254	Nguyễn Thị Thùy Linh	04269/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Khám bệnh	
255	Nguyễn Thị Hương	000641/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	ĐD. Trung học, Khoa Khám bệnh	
256	Lý Thị Chánh	000284/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	ĐD. Trung học, Khoa Khám bệnh	
257	Nguyễn Xuân Hồng	002080/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	ĐD. Trung học, Khoa Khám bệnh	
258	Đoàn Thị Ngọc Duyên	001683/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Khám bệnh	
259	Trần Thị Út	001578/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Khám bệnh	
260	Nguyễn Ngọc Đào	001574/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Khám bệnh	
261	Nguyễn Thị Phụng	002085/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	ĐD. Trung học, Khoa Khám bệnh	
262	Nguyễn Hoàng Thùy Dương	04477/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Khám bệnh	

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác
263	Kiểm Thị Bé Thảo	04744/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CD. Điều dưỡng, Khoa Khám bệnh	
264	Huỳnh Ngọc Yến	04613/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CD. Điều dưỡng, Khoa Khám bệnh	
265	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	003775/CT-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CD. Điều dưỡng, Khoa Khám bệnh	
266	Trịnh Thị Bảo Trang	04474/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CD. Điều dưỡng, Khoa Khám bệnh	
267	Trần Thị Như Ý	005655/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CD. Điều dưỡng, Khoa Khám bệnh	
268	Huỳnh Phi Hùng	000639/ST-CCHN	Chuyên khoa Nội	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS. CKII, Trưởng Khoa Khám bệnh & QLSK cán bộ	
269	Trần Thị Thanh Tâm	001667/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	ThS. Điều dưỡng, ĐD. Trưởng Khoa Khám bệnh & QLSK cán bộ	
270	Huỳnh Tấn Bảo	002363/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Khám bệnh & QLSK cán bộ	
271	Dương Thanh Diệu	001449/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Khám bệnh & QLSK cán bộ	
272	Nguyễn Hoàng Hận	002367/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CD. Điều dưỡng, Khoa Khám bệnh & QLSK cán bộ	

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác
273	Nguyễn Thị Loan	001612/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Khám bệnh & QLSK cán bộ	
274	Nguyễn Văn Sỏi	000625/ST-CCHN	Chuyên khoa Nội tổng hợp	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS. CKII, Trưởng Khoa Cấp cứu TH	
275	Trương Thái Hùng	000101/ST-CCHN	Chuyên khoa Ngoại	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS. CKI, Phó Trưởng Khoa Cấp cứu TH	
276	Lê Minh Thắng	000233/ST-CCHN	Chuyên khoa Nội	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS. CKII, Phó Trưởng Khoa Cấp cứu TH	
277	Đặng Quang Trí	000289/ST-CCHN	Chuyên khoa Nội tổng hợp	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Cấp cứu TH	
278	Hứa Lâm Phương Ngọc	000119/ST-CCHN	Chuyên khoa Nội tổng hợp	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS. CKI, Khoa Cấp cứu TH	
279	Sơn Sô The	001920/ST-CCHN	Chuyên khoa Nội	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Cấp cứu TH	
280	Đặng Văn Út	003395/ST-CCHN	Chuyên khoa Nội	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Cấp cứu TH	
281	Thạch Thanh Huỳnh	03744/ST-CCHN	Khám, chữa bệnh Đa khoa; Nội khoa	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Cấp cứu TH	
282	Hứa Lâm Quang Trường	04398/ST-CCHN	Chuyên khoa Ngoại	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Cấp cứu TH	
283	Huỳnh Linh Tâm	05127/ST-CCHN	Chuyên khoa Nội	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Cấp cứu TH	
284	Đoàn Thanh Tài	001721/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, ĐD. Trưởng Khoa Cấp cứu TH	
285	Huỳnh Ngọc Thuận	002425/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Cấp cứu TH	
286	Lâm Chanh Tha	04699/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Cấp cứu TH	

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác
287	Liên Văn Gấu	04279/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Cấp cứu TH	
288	Đào Quốc Diễn	04657/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Cấp cứu TH	
289	Lê Hoàng Anh	04670/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Cấp cứu TH	
290	Trần Kim Hồn	04348/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Cấp cứu TH	
291	Thạch Lâm Kiều Phụng	04698/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Cấp cứu TH	
292	Trương Ngọc Anh	04428/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Cấp cứu TH	
293	Huỳnh Đức Thịnh	04656/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Cấp cứu TH	
294	Triệu Thái Von	04496/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Cấp cứu TH	
295	Lê Duy	04703/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Cấp cứu TH	
296	Nguyễn Hoàng Thịnh	04701/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Cấp cứu TH	

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác
297	Liêu Hoàng Minh	005490/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Cấp cứu TH	
298	Huỳnh Minh Hậu	005784/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Cấp cứu TH	
299	Huỳnh Thanh Tùng	001632/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Cấp cứu TH	
300	Nguyễn Phúc Thịnh	003409/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Cấp cứu TH	
301	Võ Văn Út	002121/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Cấp cứu TH	
302	Trương Hữu Vĩnh	001607/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Cấp cứu TH	
303	Ông Thị Thùy Chân	000719/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Cấp cứu TH	
304	Sơn Som	0002591/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Cấp cứu TH	
305	Quách Ý	001565/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Cấp cứu TH	
306	Danh Thanh Minh	0002574/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	ĐD. Trung học, Khoa Cấp cứu TH	
307	Lê Trường Trọng	000174/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Cấp cứu TH	
308	Phan Quốc Đặng	001551/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Cấp cứu TH	
309	Nguyễn Ngọc Đình	05230/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Cấp cứu TH	

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác
310	Lâm Trung Hiếu	04697/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Cấp cứu TH	
311	Lâm Lý Mỹ Lệ	04452/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Cấp cứu TH	
312	Phạm Nguyễn Minh Phúc	04431/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Cấp cứu TH	
313	Lê Kiều Chi	05182/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Cấp cứu TH	
314	Hồ Bửu Khoa	001917/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Cấp cứu TH	
315	Trương Thị Cẩm Giang	05112/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Cấp cứu TH	
316	Danh Thị Thu Trân	05024/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Cấp cứu TH	
317	Đặng Thị Phương Thảo	000825/ST-CCHN	YHCT - VLTL - PHCN	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS. CKI, Trưởng Khoa Y học cổ truyền	
318	Ông Như Linh	001671/ST-CCHN	YHCT - VLTL - PHCN	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Y học cổ truyền	
319	Bùi Thị Kiều Tuyên	005681/ST-CCHN	Chuyên khoa YHCT-VLTL-PHCN	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Y học cổ truyền	
320	Phạm Thị Mỹ Phụng	0002527/ST-CCHN	YHCT - VLTL - PHCN	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Y học cổ truyền	
321	Phạm Văn Đình	000822/ST-CCHN	YHCT - VLTL - PHCN	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Y học cổ truyền	

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác
322	Từ Tuấn Minh	05092/ST-CCHN	YHCT - VLTL - PHCN	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Y học cổ truyền	
323	Lê Thị Thanh Hiền	001696/ST-CCHN	YHCT - VLTL - PHCN	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	KTV. Cao đẳng, ĐD. Trưởng Khoa Y học cổ truyền	
324	Ngô Thị Kim Luân	001714/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Y học cổ truyền	
325	Huỳnh Thị Việt Xuân	000824/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Y học cổ truyền	
326	Tôn Quốc Tuấn	000819/ST-CCHN	YHCT - VLTL - PHCN	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	KTV. Cao đẳng, Khoa Y học cổ truyền	
327	Lý Thị Cẩm Tiên	04502/ST-CCHN	YHCT - VLTL - PHCN	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	KTV. Cao đẳng, Khoa Y học cổ truyền	
328	Nguyễn Hải Âu	04092/ST-CCHN	YHCT - VLTL - PHCN	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	KTV. Cao đẳng, Khoa Y học cổ truyền	
329	Ong Hỷ Cúc	04536/ST-CCHN	YHCT - VLTL - PHCN	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	KTV. Cao đẳng, Khoa Y học cổ truyền	
330	Châu Thị Hồng Yến	04546/ST-CCHN	YHCT - VLTL - PHCN	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	KTV. Cao đẳng, Khoa Y học cổ truyền	
331	Trịnh Thúy Nhi	04537/ST-CCHN	YHCT - VLTL - PHCN	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	KTV. Cao đẳng, Khoa Y học cổ truyền	
332	Bành Thị Kim Thoa	04458/ST-CCHN	YHCT - VLTL - PHCN	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	Y sĩ, Khoa Y học cổ truyền	
333	Lê Thái Dinh	04801/ST-CCHN	Y học cổ truyền	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	KTV. Cao đẳng, Khoa Y học cổ truyền	
334	Vũ Thị Kiều Trang	05160/ST-CCHN	Y học cổ truyền	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	Y sĩ, Khoa Y học cổ truyền	
335	Huỳnh Lâm Thanh Thảo	003407/ST-CCHN	YHCT - VLTL - PHCN - Dinh dưỡng, tiết chế	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Trưởng Khoa Dinh dưỡng	

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác
336	Nguyễn Thị Oanh	001876/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, ĐD. Trưởng Khoa Dinh dưỡng	
337	Trần Thị Hoàng Kim	003401/ST-CCHN	YHCT - VLTL - PHCN	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Phó Trưởng Khoa Phục hồi chức năng	
338	Nguyễn Phúc Hưng	001690/ST-CCHN	YHCT - VLTL - PHCN	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS. CKI, Khoa Phục hồi chức năng	
339	Phùng Quốc Tuấn	05244/ST-CCHN	YHCT - VLTL - PHCN	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Phục hồi chức năng	
340	Lê Nguyễn Phúc Hưng	005450/ST-CCHN	YHCT - VLTL - PHCN	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Phục hồi chức năng	
341	Nguyễn Ngọc Huỳnh	005470/ST-CCHN	YHCT - VLTL - PHCN	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Phục hồi chức năng	
342	Lê Hoài Nam	005679/ST-CCHN	Chuyên khoa YHCT-VLTL-PHCN	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Phục hồi chức năng	
343	Ngô Thị Thanh Nga	005680/ST-CCHN	Chuyên khoa YHCT-VLTL-PHCN	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Phục hồi chức năng	
344	Huỳnh Tôn Phát	005677/ST-CCHN	Chuyên khoa YHCT-VLTL-PHCN	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Phục hồi chức năng	
345	Lê Ngô Minh Phương	000821/ST-CCHN	Y học cổ truyền	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	Y sĩ, Khoa Phục hồi chức năng	
346	Nguyễn Võ Thảo Ly	000823/ST-CCHN	Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	KTV. Đại học, Phụ trách quản lý, điều hành công tác KTV tại Khoa Phục hồi chức năng	
347	Lê Thị Thùy Trang	000820/ST-CCHN	Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	KTV. Cao đẳng, Khoa Phục hồi chức năng	
348	Nguyễn Phan Xuân Như	04245/ST-CCHN	YHCT - VLTL - PHCN	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	KTV. Cao đẳng, Khoa Phục hồi chức năng	

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác
349	Quách Cơ Châu	04314/ST-CCHN	Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	KTV. Cao đẳng, Khoa Phục hồi chức năng	
350	Nguyễn Cao Thái	04572/ST-CCHN	Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	KTV. Cao đẳng, Khoa Phục hồi chức năng	
351	Trương Thị Thùy Dương	04624/ST-CCHN	Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	KTV. Cao đẳng, Khoa Phục hồi chức năng	
352	Kiểm Thị Chanh Sô Phe Ri	04738/ST-CCHN	Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	KTV. Cao đẳng, Khoa Phục hồi chức năng	
353	Huỳnh Đăng Khoa	04818/ST-CCHN	YHCT - VLTL - PHCN	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	KTV. Cao đẳng, Khoa Phục hồi chức năng	
354	Huỳnh Ngọc Vân Trang	04215/ST-CCHN	YHCT - VLTL - PHCN	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	KTV. Cao đẳng, Khoa Phục hồi chức năng	
355	Mai Tùng Quan	001697/ST-CCHN	Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	KTV. Cao đẳng, Khoa Phục hồi chức năng	
356	Chiêm Anh Khoa	04700/ST-CCHN	YHCT - VLTL - PHCN	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	KTV. Cao đẳng, Khoa Phục hồi chức năng	
357	Quách Anh Thư	04737/ST-CCHN	Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	KTV. Cao đẳng, Khoa Phục hồi chức năng	
358	Tạ Thanh Hiền	04584/ST-CCHN	YHCT - VLTL - PHCN	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	KTV. Cao đẳng, Khoa Phục hồi chức năng	
359	Trần Trường Đạt	04530/ST-CCHN	RHM - VLTL - PHCN	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	KTV. Cao đẳng, Khoa Phục hồi chức năng	
360	Quách Thị Kim Tươi	05281/ST-CCHN	YHCT - VLTL - PHCN	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	KTV. Cao đẳng, Khoa Phục hồi chức năng	

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác
361	Thái Nhơn Tường	0003389/ST-CCHN	Chuyên khoa Nội; Tâm thần kinh	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS. CKI, Trưởng Khoa Tâm thần	
362	Lê Thanh Sơn	000540/ST-CCHN	Chuyên khoa YHGD, Nội - Tâm thần kinh	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS. CKI, Khoa Tâm thần	
363	Đặng Thanh Tuấn	000165/ST-CCHN	Chuyên khoa thuộc hệ Nội - Tâm thần kinh	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Tâm thần	
364	Phùng Văn Thoàn	001536/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, ĐD. Trưởng Khoa Tâm thần	
365	Phạm Thái Hùng	04573/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Tâm thần	
366	Lý Minh Điền	03882/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Tâm thần	
367	Huỳnh Thanh Hùng	000368/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	ĐD. Trung học, Khoa Tâm thần	
368	Quách Nghĩa Hiệp	000374/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	ĐD. Trung học, Khoa Tâm thần	
369	Lý Hoàng Phong	000276/ST-CCHN	Chuyên khoa Ngoại	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS. CKII, Trưởng Khoa Ngoại tổng hợp	
370	Ngô Hoàng Hơ	000263/ST-CCHN	Chuyên khoa Ngoại	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS. CKI, Phó Trưởng Khoa Ngoại tổng hợp	Tại bệnh viện Quốc Tế Phương Châu: ngoài giờ hành chính hoặc khi không có lịch trực tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Sóc Trăng
371	Thạch Hoàn Hảo	001922/ST-CCHN	Chuyên khoa Ngoại	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS. CKI, Khoa Ngoại tổng hợp	
372	Lý Len	02603/ST-CCHN	Chuyên khoa Ngoại	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Ngoại tổng hợp	
373	Trần Quang Thông	03813/ST-CCHN	Chuyên khoa Ngoại	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Ngoại tổng hợp	

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác
374	Nguyễn Hoàng Huy	005480/ST-CCHN	Chuyên khoa Ngoại	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Ngoại tổng hợp	
375	Huỳnh Sện	005486/ST-CCHN	Chuyên khoa Ngoại	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Ngoại tổng hợp	
376	Thái Hoàng Hảo	005660/ST-CCHN	Chuyên khoa Ngoại	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Ngoại tổng hợp	
377	Bùi Nam Dương	005722/ST-CCHN	Chuyên Khoa Ngoại tổng hợp	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Ngoại tổng hợp	
378	Sơn Thanh Bông	005750/ST-CCHN	Chuyên khoa Ngoại	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Ngoại tổng hợp	
379	Lê Thị Oanh	002141/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, ĐD. Trưởng Khoa Ngoại tổng hợp	
380	Nguyễn Thị Phương Anh	001880/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Ngoại tổng hợp	
381	Trang Thanh Mai	001592/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Ngoại tổng hợp	
382	Trần Thị Đa Lin	04914/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Ngoại tổng hợp	
383	Hoàng Đặng Ngọc Trâm	05295/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Ngoại tổng hợp	
384	Trần Lâm	001754/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CD. Điều dưỡng, Khoa Ngoại tổng hợp	
385	Trương Dủ Nám	001610/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CD. Điều dưỡng, Khoa Ngoại tổng hợp	
386	Tạ Thị Anh Đào	0002863/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CD. Điều dưỡng, Khoa Ngoại tổng hợp	

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác
387	Nguyễn Văn Công	03774/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Ngoại tổng hợp	
388	Huỳnh Thị Tuyết Kha	03872/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Ngoại tổng hợp	
389	Quách Ngọc Châu	04606/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Ngoại tổng hợp	
390	Lâm Thị Tố Uyên	05059/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Ngoại tổng hợp	
391	Trần Vũ Luân	05322/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Ngoại tổng hợp	
392	Nguyễn Bích Trang	05109/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Ngoại tổng hợp	
393	Trần Thanh Tuyền	001736/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	ĐD. Trung học, Khoa Ngoại tổng hợp	
394	Nguyễn Thị Như Sa	001620/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	ĐD. Trung học, Khoa Ngoại tổng hợp	
395	Lương Thị Thanh Hà	001735/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	ĐD. Trung học, Khoa Ngoại tổng hợp	
396	Nguyễn Văn Hoàng	001590/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	ĐD. Trung học, Khoa Ngoại tổng hợp	
397	Dương Bình Tân	001737/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Ngoại tổng hợp	
398	Cô Thanh Vũ	001821/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	ĐD. Trung học, Khoa Ngoại tổng hợp	

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác
399	Nguyễn Hải Long	001081/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	ĐD. Trung học, Khoa Ngoại tổng hợp	
400	Lê Thị Cẩm Tú	001652/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Ngoại tổng hợp	
401	Huỳnh Thị Hồng Tươi	001598/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Ngoại tổng hợp	
402	Châu Kiều Nga	0002885/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Ngoại tổng hợp	
403	Nguyễn Văn Hiếu	04538/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Ngoại tổng hợp	
404	Nguyễn Thanh Vy	004363/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	ĐD. Trung học, Khoa Ngoại tổng hợp	
405	Cô Văn Trọng	05311/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	ĐD. Trung học, Khoa Ngoại tổng hợp	
406	Phạm Thị Hà Ni	04499/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Ngoại tổng hợp	
407	Nguyễn Văn Tú	002268/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Ngoại tổng hợp	
408	Trương Bá Toàn	000316/ST-CCHN	Chuyên khoa Ngoại	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS. CKII, Trưởng Khoa Chấn thương chỉnh hình	
409	Lý Trọng Nguyên	000318/ST-CCHN	Chuyên khoa Ngoại	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS. CKI, Phó Trưởng Khoa Chấn thương chỉnh hình	
410	Nguyễn Duy Linh	000315/ST-CCHN	Chuyên khoa Ngoại	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS. CKI, Khoa Chấn thương chỉnh hình	

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác
411	Liêu Hoàng Sơn	001886/ST-CCHN	Chuyên khoa Ngoại	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS. CKI, Khoa Chấn thương chỉnh hình	
412	Lâm Thành Nghĩa	0002702/ST-CCHN	Chuyên khoa Ngoại - Chấn thương chỉnh hình	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS. CKI, Khoa Chấn thương chỉnh hình	
413	Liêu Khánh Tường	03753/ST-CCHN	Chuyên khoa Ngoại	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Chấn thương chỉnh hình	
414	Tổng Hoài Nhân	04399/ST-CCHN	Chuyên khoa Ngoại	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Chấn thương chỉnh hình	
415	Đinh Bình Thanh	005476/ST-CCHN	Chuyên khoa Ngoại	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Chấn thương chỉnh hình	
416	Dương Vĩnh Hiếu	005701/ST-CCHN	Chuyên khoa Ngoại	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Chấn thương chỉnh hình	
417	Ngô Minh Thành	005735/ST-CCHN	Chuyên khoa Ngoại	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Chấn thương chỉnh hình	
418	Ung Thanh Hoàng	005738/ST-CCHN	Chuyên khoa Ngoại	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Chấn thương chỉnh hình	
419	Trần Quốc Tuấn	000254/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	ThS. Điều dưỡng, ĐD. Trưởng Khoa Chấn thương chỉnh hình	
420	Đỗ Trúc Linh	002004/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Chấn thương chỉnh hình	
421	Châu Thị Cẩm Ngân	001677/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Chấn thương chỉnh hình	
422	Trần Thị Ngọc Vàng	04156/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Chấn thương chỉnh hình	
423	Lý Thị Nhân	04158/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Chấn thương chỉnh hình	

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác
424	Phạm Việt Cường	03801/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Chấn thương chỉnh hình	
425	Thạch Thị Thanh Thảo	04927/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Chấn thương chỉnh hình	
426	Trương Gia Thoại	04928/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Chấn thương chỉnh hình	
427	Lê Văn Thứng	04598/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Chấn thương chỉnh hình	
428	Đoàn Hữu Nghĩa	003408/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Chấn thương chỉnh hình	
429	Ngô Viết Thu Hồng	05118/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Chấn thương chỉnh hình	
430	Nguyễn Phạm Phương Trinh	002271/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Chấn thương chỉnh hình	
431	Phương Hữu Đức	000114/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Chấn thương chỉnh hình	
432	Nguyễn Văn Nghiệm	001629/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	ĐD. Trung học, Khoa Chấn thương chỉnh hình	
433	Trần Văn Phước	000527/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Chấn thương chỉnh hình	
434	Huỳnh Bích Liễu	001609/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Chấn thương chỉnh hình	

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác
435	Lê Hoàng Vinh	000314/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Chấn thương chỉnh hình	
436	Quách Chí Dũng	001563/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Chấn thương chỉnh hình	
437	Sơn Thị Mỹ Lệ	001678/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Chấn thương chỉnh hình	
438	Quách Khuôi	001878/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Chấn thương chỉnh hình	
439	Huỳnh Văn Khánh	001554/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Chấn thương chỉnh hình	
440	Nguyễn Đức Anh	04476/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Chấn thương chỉnh hình	
441	Nguyễn Thanh Bé Năm	04557/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Chấn thương chỉnh hình	
442	Kim Hoài Phương	000135/ST-CCHN	Chuyên khoa Ngoại; Ung bướu	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS. CKI, Phó Trưởng Khoa Ung bướu	
443	Phạm Quang Minh	000148/ST-CCHN	Chuyên khoa Ngoại; Ung bướu	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS. CKII, Khoa Ung bướu	
444	Trương Văn Chung	04793/ST-CCHN	Chuyên khoa Ngoại; Ung bướu	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Ung bướu	
445	Trần Triệu Minh Châu	05147/ST-CCHN	Chuyên khoa Ngoại; Ung bướu	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Ung bướu	
446	Ngô Thị Quỳnh Như	005809/ST-CCHN	Chuyên khoa Ngoại - Ung bướu	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Ung bướu	
447	Trần Thị Mỹ Vân	001588/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, ĐD. Trưởng Khoa Ung bướu	

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác
448	Võ Quốc Khanh	000170/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Ung bướu	
449	Nguyễn Trịnh Mộng Thảo	001591/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Ung bướu	
450	Huỳnh Thị Kiều Vân	05234/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Ung bướu	
451	Nguyễn Thị Anh Thư	04046/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Ung bướu	
452	Ngô Trương Thảo Vy	0002690/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Ung bướu	
453	Lưu Kim Nguyên	05214/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Ung bướu	
454	Vương Võ Thanh	05210/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Ung bướu	
455	Huỳnh Mỹ Phương	001586/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Ung bướu	
456	Nguyễn Thị Lại	001863/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Ung bướu	
457	Trương Thị Mỹ Ngọc	001641/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Ung bướu	
458	Nguyễn Hồng Quốc	001738/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Ung bướu	
459	Hà Thị Thu Thanh	04125/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Ung bướu	

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác
460	Lâm Đức Thiện	04444/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	ĐD. Trung học, Khoa Ung bướu	
461	Trần Quốc Hiền	05068/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	ĐD. Trung học, Khoa Ung bướu	
462	Dương Quốc Việt	001085/ST-CCHN	Chuyên khoa Nội - Gây mê hồi sức	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS. CKI, Trưởng Khoa PT-GMHS	Tại bệnh viện Hoàng Tuấn: Thứ 7, Chủ nhật, ngày nghỉ ngày ra trực Sáng từ 8g00 đến 11g00. Chiều từ 13g00 đến 17g00
463	Nguyễn Thị Mười Một	002047/ST-CCHN	Chuyên khoa Gây mê hồi sức	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS. CKI, Phó Trưởng Khoa PT-GMHS	
464	Đinh Trọng Nghĩa	003522/ST-CCHN	Chuyên khoa Ngoại - Gây mê hồi sức	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS. CKI, Khoa PT-GMHS	
465	Thạch Thị Tố Thi	04919/ST-CCHN	Chuyên khoa Gây mê hồi sức	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa PT-GMHS	
466	Ngô Hữu Lộc	005447/ST-CCHN	Chuyên khoa Gây mê hồi sức	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa PT-GMHS	
467	Ông Đức Quang	005733/ST-CCHN	Chuyên khoa Nội	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa PT-GMHS	
468	Trang Trọng Sang	001552/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, ĐD. Trưởng Khoa PT-GMHS	
469	Nguyễn Tiên Toàn	002061/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa PT-GMHS	
470	Nguyễn Thị Thu Hà	001555/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa PT-GMHS	
471	Huỳnh Thị Kim Bằng	001910/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa PT-GMHS	

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác
472	Phạm Thị Bích Trân	001601/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa PT-GMHS	
473	Trần Thiện Thanh	0003339/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa PT-GMHS	
474	Huỳnh Thị Tú Lan	001911/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa PT-GMHS	
475	Lưu Thị Mỹ Chân	001556/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa PT-GMHS	
476	Trần Thị Mộng Thúy	001862/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa PT-GMHS	
477	Trịnh Minh Trung	000807/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa PT-GMHS	
478	Lê Hoàng Quanh	003414/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa PT-GMHS	
479	Thái Mỹ Hằng	003415/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa PT-GMHS	
480	Trần Thu Thảo	0013110/BYT-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa PT-GMHS	
481	Lý Thị Thiên Khiêm	04008/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa PT-GMHS	
482	Nguyễn Thị Ngọc Ngân	03896/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa PT-GMHS	
483	Ông Thị Thùy Giao	0002665/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa PT-GMHS	

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác
484	Kim Thị Thanh Trúc	04409/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CD. Điều dưỡng, Khoa PT-GMHS	
485	Lưu Thị Mỹ Nhân	04695/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CD. Điều dưỡng, Khoa PT-GMHS	
486	Lâm Thị Chành Đây	05153/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CD. Điều dưỡng, Khoa PT-GMHS	
487	Võ Thành Đạt	005412/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CD. Điều dưỡng, Khoa PT-GMHS	
488	Lý Thanh Tuấn	04694/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CD. Điều dưỡng, Khoa PT-GMHS	
489	Trương Minh Sang	003417/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CD. Điều dưỡng, Khoa PT-GMHS	
490	Nguyễn Viết Hòa	001700/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CD. Điều dưỡng, Khoa PT-GMHS	
491	Lâm Châu Thọ	002066/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CD. Điều dưỡng, Khoa PT-GMHS	
492	Trương Minh Hùng	002044/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CD. Điều dưỡng, Khoa PT-GMHS	
493	Diệp Thanh Hoa	001914/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CD. Điều dưỡng, Khoa PT-GMHS	
494	Nguyễn Thủy Hiền	001665/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CD. Điều dưỡng, Khoa PT-GMHS	
495	Phạm Văn Bi	002065/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CD. Điều dưỡng, Khoa PT-GMHS	

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác
496	Phan Công Thừa	002056/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa PT-GMHS	
497	Nguyễn Thị Hoàn	001661/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa PT-GMHS	
498	Huỳnh Thị Trúc Linh	03949/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa PT-GMHS	
499	Trương Trung Thành	03832/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa PT-GMHS	
500	Lê Minh Đăng	03898/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa PT-GMHS	
501	Trần Văn Hiếu	03897/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa PT-GMHS	
502	Trần Thị Tuyết Nhung	04394/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa PT-GMHS	
503	Nguyễn Thị Huỳnh Như	04395/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa PT-GMHS	
504	Lâm Thanh Thiện	04402/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa PT-GMHS	
505	Nguyễn Hoàng Nam	04691/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa PT-GMHS	
506	Lý Thị Thu Thảo	04813/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa PT-GMHS	

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác
507	Trịnh Kim Trâm	0003351/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CD. Điều dưỡng, Khoa PT-GMHS	
508	Lê Minh Lẫy	05199/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CD. Điều dưỡng, Khoa PT-GMHS	
509	Trương Phước Đạt	005473/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	ĐD. Trung học, Khoa PT-GMHS	
510	Quách Trung	03942/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	ĐD. Trung học, Khoa PT-GMHS	
511	Trần Quốc Chuyền	0003341/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	ĐD. Trung học, Khoa PT-GMHS	
512	Bùi Minh Triệu	001906/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CD. Điều dưỡng, Khoa PT-GMHS	
513	Nghiêm Vánh	000189/ST-CCHN	Chuyên khoa Mắt	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS. CKII, Trưởng Khoa Mắt	
514	Mã Ngọc Thanh	05122/ST-CCHN	Chuyên khoa Mắt	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Mắt	
515	Lâm Khang	005599/ST-CCHN	Chuyên khoa Mắt	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Mắt	
516	Nguyễn Nhật Hạ	005730/ST-CCHN	Chuyên khoa Mắt	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Mắt	
517	Nguyễn Thị Thúy Loan	001905/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, ĐD. Trưởng Khoa Mắt	
518	Quách Thanh Tùng	002404/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Mắt	
519	Nguyễn Thị Mỹ Nhiên	002238/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Mắt	

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác
520	Trần Thúy Vân	03717/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Mắt	
521	Nguyễn Mạnh Dũng	001616/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	ĐD. Trung học, Khoa Mắt	
522	Thạch Thị Mỹ Huệ	005549/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	ĐD. Trung học, Khoa Mắt	
523	Nguyễn Hoàng Thuật	000155/ST-CCHN	Chuyên khoa Răng hàm mặt	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS. CKII, Trưởng Khoa RHM	
524	Bùi Văn Thùy	000214/ST-CCHN	Chuyên khoa Răng hàm mặt	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS. CKI, Phó Trưởng Khoa RHM	
525	Phan Nguyễn Bình Phương	000156/ST-CCHN	Chuyên khoa Răng hàm mặt	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS. CKI, Khoa RHM	
526	Dương Trà My	04043/ST-CCHN	Chuyên khoa Răng hàm mặt	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa RHM	
527	Bùi Diệp Khánh Vinh	03678/ST-CCHN	Chuyên khoa Răng hàm mặt	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS. CKI, Khoa RHM	
528	Tiết Duy Tân	05170/ST-CCHN	Chuyên khoa Răng hàm mặt	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa RHM	
529	Nguyễn Thúy Hằng	001698/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, ĐD. Trưởng Khoa RHM	
530	Dương Thị Thom	001741/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CD. Điều dưỡng, Khoa RHM	
531	Lâm Vĩnh Khải	002418/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	ĐD. Trung học, Khoa RHM	
532	Trần Thị Xuân Nguyệt	002045/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	Y sĩ, Khoa RHM	
533	Trần Văn Hoàng	001887/ST-CCHN	Chuyên khoa Tai mũi họng - Phẫu thuật tạo hình	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS. CKII, Trưởng Khoa TMH	

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác
534	Triệu Sà Kinh	000282/ST-CCHN	Chuyên khoa Tai mũi họng	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS. CKII, Phó Trưởng Khoa TMH	
535	Lâm Hoàng Huy	002289/ST-CCHN	Chuyên khoa Tai mũi họng	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS. CKI, Khoa TMH	
536	Phạm Huỳnh Như	005117/CM-CCHN	Chuyên khoa Ung bướu	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa TMH	
537	Thạch Dương Linh Phong	001923/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, ĐD. Trưởng Khoa TMH	
538	Nguyễn Thị Yên	001882/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa TMH	
539	Phùng Bích Ngân	03959/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa TMH	
540	Thái Thị Trang	001881/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	ĐD. Trung học, Khoa TMH	
541	Nguyễn Thị Bích Ngọc	001883/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	ĐD. Trung học, Khoa TMH	
542	Tiền Thị Phương Thảo	690/CC-HND	Hành nghề dược	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	DS. CKI, Trưởng Khoa Dược	
543	Nguyễn Văn Dũng	146/ST-CCHND	Hành nghề dược	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	DS. CKI, Phó Trưởng Khoa Dược	
544	Trần Như Tuyết	65/ST-CCHND	Hành nghề dược	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	DS. CKI, Khoa Dược	
545	Hoàng Thiên Hoa	229/ST-CCHND	Hành nghề dược	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	Dược sĩ, Khoa Dược	
546	Nguyễn Mỹ Trinh	58/ST-CCHND	Hành nghề dược	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	Dược sĩ, Khoa Dược	
547	Huỳnh Hồng Thắm	13/ST-CCHND	Hành nghề dược	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	DS. CKI, Khoa Dược	
548	Thái Thanh Thảo	345/ST-CCHND	Hành nghề dược	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	Dược sĩ, Khoa Dược	

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác
549	Bùi Thị Bích Thủy	368/ST-CCHND	Hành nghề dược	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	Dược sĩ, Khoa Dược	
550	Ung Thị Bích Liễu	10/CCHN-D-SYT-ST	Bán lẻ thuốc	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	Dược sĩ, Khoa Dược	
551	Võ Hoàng Tâm	106/ST-CCHND	Hành nghề dược	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	Dược sĩ, Khoa Dược	
552	Lâm Thị Anh Thư	240/CCHN-D-SYT-ST	Bán lẻ thuốc	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	Dược sĩ, Khoa Dược	
553	Nguyễn Hoàng	24/CCHN-D-SYT-ST	Bán lẻ thuốc	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	ThS. Dược, Khoa Dược	
554	Dương Mỹ Uyên	952/CCHN-D-SYT-ST	Bán buôn thuốc, bán lẻ thuốc	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	ThS. Dược, Khoa Dược	
555	Nguyễn Thu Hằng	176/ST-CCHND	Hành nghề dược	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	Dược sĩ, Khoa Dược	
556	Lâm Thị Thanh Kiều	543/CCHN-D-SYT-ST	Bán lẻ thuốc	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	Dược sĩ, Khoa Dược	
557	Nguyễn Thị Thùy Dung	617/CCHN-D-SYT-ST	Bán lẻ thuốc	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	Dược sĩ, Khoa Dược	
558	Trịnh Thị Hồng Phụng	865/ST-CCHND	Quầy thuốc	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	Dược sĩ, Khoa Dược	
559	Phạm Minh Phụng	1103/CCHN-D-SYT-ST	Bán lẻ thuốc, Dược lâm sàng	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	Dược sĩ, Khoa Dược	
560	Lý Trung Huyền	1066/CCHN-D-SYT-ST	Bán lẻ thuốc	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	Dược sĩ, Khoa Dược	
561	Trần Thanh Tùng	874/CCHN-D-SYT-ST	Bán lẻ thuốc	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	Dược sĩ, Khoa Dược	
562	Phạm Thị Bích Tuyền	692/ST-CCHND	Hành nghề dược	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	Dược sĩ, Khoa Dược	
563	Hồ Kim Hoa	614/ST-CCHND	Quầy thuốc	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	DS. Trung học, Khoa Dược	

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác
564	Lương Văn Việt	422/ST-CCHND	Hành nghề dược	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	Dược sĩ, Khoa Dược	
565	Quách Huỳnh Như	494/CC-HND	Hành nghề dược	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Dược, Khoa Dược	
566	Nguyễn Thị Chi	73/ST-CCHND	Hành nghề dược	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	Dược sĩ, Khoa Dược	
567	Lý Huyền Châu	04/ST-CCHND	Hành nghề dược	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	Dược sĩ, Khoa Dược	
568	Nguyễn Trang Thùy Linh	423/ST-CCHND	Hành nghề dược	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Dược, Khoa Dược	
569	Trương Ngọc Thật	675/CC-HND	Hành nghề dược	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Dược, Khoa Dược	
570	Nguyễn Thị Thúy	70/ST-CCHND	Hành nghề dược	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Dược, Khoa Dược	
571	Nguyễn Thị Tường Duy	341/CCHN-D-SYT-ST	Bán lẻ thuốc	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Dược, Khoa Dược	
572	Trần Thanh Nguyệt	67/CCHN-D-SYT-ST	Bán lẻ thuốc	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Dược, Khoa Dược	
573	Dương Hoàng Phương	63/CCHN-D-SYT-ST	Bán lẻ thuốc	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Dược, Khoa Dược	
574	Lê Phước Lộc	455/ST-CCHND	Hành nghề dược	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	DS. Trung học, Khoa Dược	
575	Dương Thị Thanh Thủy	400/ST-CCHND	Hành nghề dược	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	DS. Trung học, Khoa Dược	
576	Phùng Quang Khánh	468/CC-HND	Hành nghề dược	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Dược, Khoa Dược	
577	Huỳnh Thị Hồng Nhi	64/ST-CCHND	Hành nghề dược	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Dược, Khoa Dược	
578	Dương Hoàng Diệu	456/ST-CCHND	Hành nghề dược	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Dược, Khoa Dược	

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác
579	Trần Bảo	424/ST-CCHND	Hành nghề dược	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	DS. Trung học, Khoa Dược	
580	Nguyễn Công Khang	03701/ST-CCHN	KTV - Xét nghiệm	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	KTV. Cao học, Trưởng Khoa Sinh hóa vi sinh	
581	Nguyễn Thị Kim Oanh	001903/ST-CCHN	KTV - Xét nghiệm	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	KTV. Đại học, KTV Trưởng Khoa Sinh hóa vi sinh	
582	Nguyễn Thanh Phong	000892/ST-CCHN	KTV - Xét nghiệm	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	KTV. Đại học, Khoa Sinh hóa vi sinh	Tại phòng xét nghiệm Minh Tân , khi ra trực từ 7 giờ 15 đến 11 giờ
583	Lê Thị Ngọc Diễm	001584/ST-CCHN	KTV - Xét nghiệm	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	KTV. Đại học, Khoa Sinh hóa vi sinh	
584	Nguyễn Thanh Sang	000622/ST-CCHN	KTV - Xét nghiệm	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	KTV. Đại học, Khoa Sinh hóa vi sinh	
585	Nguyễn Thị Bé Xiểu	002486/ST-CCHN	KTV - Xét nghiệm	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	KTV. Đại học, Khoa Sinh hóa vi sinh	
586	Trần Chí Tài	002105/ST-CCHN	KTV - Xét nghiệm	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	KTV. Đại học, Khoa Sinh hóa vi sinh	
587	Cao Thụy Nguyễn Ngọc	002361/ST-CCHN	KTV - Xét nghiệm	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	KTV. Đại học, Khoa Sinh hóa vi sinh	
588	Hà Thị Thanh Tuyền	003419/ST-CCHN	KTV - Xét nghiệm	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	KTV. Đại học, Khoa Sinh hóa vi sinh	
589	Trần Ánh Linh	003785/ST-CCHN	KTV - Xét nghiệm	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	KTV. Đại học, Khoa Sinh hóa vi sinh	
590	Lâm Thị Thanh Ngà	04814/ST-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	KTV. Đại học, Khoa Sinh hóa vi sinh	
591	Trương Vũ Kiệt	04911/ST-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	KTV. Đại học, Khoa Sinh hóa vi sinh	
592	Trần Khánh Trân	04912/ST-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	KTV. Đại học, Khoa Sinh hóa vi sinh	

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác
593	Danh Thị Lệ	05093/ST-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	KTV. Đại học, Khoa Sinh hóa vi sinh	
594	Võ Minh Tân	05243/ST-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	KTV. Đại học, Khoa Sinh hóa vi sinh	
595	Mạnh Trường Tiến	005737/ST-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	KTV. Đại học, Khoa Sinh hóa vi sinh	
596	Hứa Thanh Vân	002526/ST-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	KTV. Đại học, Khoa Sinh hóa vi sinh	
597	Cang Hồ Quang Đăng	005636/ST-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	KTV. Cao đẳng, Khoa Sinh hóa vi sinh	
598	Lý Kim Lanh	001520/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Sinh hóa vi sinh	
599	Trần Thị Diệu Linh	000207/ST-CCHN	KTV - Xét nghiệm	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	KTV. Trung học, Khoa Sinh hóa vi sinh	
600	Lâm Ngọc Minh	0002514/ST-CCHN	KTV - Xét nghiệm	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	KTV. Trung học, Khoa Sinh hóa vi sinh	
601	Phan Quốc Toàn	04627/ST-CCHN	KTV - Xét nghiệm	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	KTV. Trung học, Khoa Sinh hóa vi sinh	
602	Lý Thành Thái	03810/ST-CCHN	KTV - Xét nghiệm	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	KTV. Trung học, Khoa Sinh hóa vi sinh	
603	La Thị Phương Dung	000251/ST-CCHN	Chuyên khoa Huyết học, Răng hàm mặt	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS. CKI, Trưởng Khoa Huyết học truyền máu	
604	Nguyễn Thị Phương Chi	001648/ST-CCHN	KTV - Xét nghiệm	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Xét nghiệm, KTV Trưởng Khoa Huyết học truyền máu	
605	Nguyễn Văn Sang	000240/ST-CCHN	KTV - Xét nghiệm	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Xét nghiệm, Khoa Huyết học truyền máu	

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác
606	Nguyễn Thị Long	0002658/ST-CCHN	KTV - Xét nghiệm	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Xét nghiệm, Khoa Huyết học truyền máu	
607	Huỳnh Thị Thanh Quyền	002125/ST-CCHN	KTV - Xét nghiệm	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Xét nghiệm, Khoa Huyết học truyền máu	
608	Mai Xuân Nhật	03782/ST-CCHN	KTV - Xét nghiệm	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Xét nghiệm, Khoa Huyết học truyền máu	
609	Trương Hùng Cường	03922/ST-CCHN	KTV - Xét nghiệm	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Xét nghiệm, Khoa Huyết học truyền máu	
610	Sơn Thị Tuyết Mai	04534/ST-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Xét nghiệm, Khoa Huyết học truyền máu	
611	Ngô Dương Thảo	04899/ST-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Xét nghiệm, Khoa Huyết học truyền máu	
612	Trần Trương Ngọc Duy	04965/ST-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Xét nghiệm, Khoa Huyết học truyền máu	
613	Mã Duy Thức	04964/ST-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Xét nghiệm, Khoa Huyết học truyền máu	
614	Đỗ Thảo Vi	005742/ST-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Xét nghiệm, Khoa Huyết học truyền máu	
615	Đặng Thị Tú Quyền	001646/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CD. Điều dưỡng, Khoa Huyết học truyền máu	
616	Ngô Ngọc Thơ	000551/ST-CCHN	Chuyên khoa Nội - Giải phẫu bệnh lý	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS. CKII, Trưởng Khoa Giải phẫu bệnh	
617	Phạm Thị Vân Khánh	000212/ST-CCHN	KTV - Xét nghiệm	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	KTV. Đại học, ĐD. Trưởng Khoa Giải phẫu bệnh	

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác
618	Trần Ngọc Linh	03784/ST-CCHN	KTV - Xét nghiệm	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	KTV. Đại học, Khoa Giải phẫu bệnh	
619	Trần Ngọc Minh	002402/ST-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	KTV. Đại học, Khoa Giải phẫu bệnh	
620	Võ Hoàng Hiếu	04322/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	ĐD. Trung học, Khoa Giải phẫu bệnh	
621	Phương Pholy	000274/ST-CCHN	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS. CKI, Trưởng Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Tại BVĐK Hoàng Tuấn: Thứ bảy và chủ nhật. Sáng: 7g đến 11g. Chiều 13g đến 15g
622	Nguyễn Thị Út Tím	05180/ST-CCHN	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
623	Lý Thiên Phúc	005828/ST-CCHN	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
624	Lâm Hồng Đào	0003250/ST-CCHN	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS. CKI, Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
625	Huỳnh Thị Nga	002132/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, ĐD. Trưởng Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
626	Nguyễn Ngọc Lan	002407/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
627	Thái Thanh Hùng	000292/ST-CCHN	KTV - Chẩn đoán hình ảnh	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	KTV. Đại học, Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
628	Lâm Tấn Vinh	000797/ST-CCHN	KTV - Chẩn đoán hình ảnh	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	KTV. Đại học, Khoa Chẩn đoán hình ảnh	

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác
629	Dương Văn Nghiệp	000505/ST-CCHN	KTV - Chẩn đoán hình ảnh	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	KTV. Đại học, Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Tại BVĐK Hoàng Tuấn: Ngày nghỉ và ra trực. Sáng: 7g đến 11g. Chiều 13g đến 15g
630	Dương Phúc Nhạc	000291/ST-CCHN	KTV - Chẩn đoán hình ảnh	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	KTV. Cao đẳng, Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
631	Tạ Hữu Dũng	0002503/ST-CCHN	KTV - Chẩn đoán hình ảnh	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	KTV. Cao đẳng, Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
632	Nguyễn Hữu Thành	001695/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	KTV. Cao đẳng, Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
633	Võ Minh Dương	0002930/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	KTV. Cao đẳng, Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
634	Phạm Đức Thụy	002204/ST-CCHN	KTV - Chẩn đoán hình ảnh	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	KTV. Cao đẳng, Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
635	Huỳnh Phương Tín	03927/ST-CCHN	KTV - Hình ảnh y học	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	KTV. Cao đẳng, Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
636	Hồ Quang Cường	03874/ST-CCHN	KTV - Hình ảnh y học	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	KTV. Cao đẳng, Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
637	Huỳnh Thị Thu Hương	04377/ST-CCHN	KTV - Hình ảnh y học	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	KTV. Cao đẳng, Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
638	Diệp Minh Tới	002729/HAUG-CCHN	KTV - Hình ảnh y học	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	KTV. Cao đẳng, Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
639	Từ Sy Denl	04742/ST-CCHN	KTV - Hình ảnh y học	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	KTV. Cao đẳng, Khoa Chẩn đoán hình ảnh	

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác
640	Nguyễn Minh Tới	003411/ST-CCHN	KTV - Hình ảnh y học	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	KTV. Trung học, Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
641	Huỳnh Liên Phát	04139/ST-CCHN	KTV X - Quang	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	ĐD. Trung học, Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
642	Phùng Thị Bích Tuyền	000232/ST-CCHN	Chuyên khoa Nội	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS. CKI, Trưởng Khoa Thăm dò chức năng	
643	Ro Hi Mah	000143/ST-CCHN	Chuyên khoa Nội	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Phó Trưởng Khoa Thăm dò chức năng	
644	Thạch Văn Hùng	000253/ST-CCHN	Chuyên khoa Ngoại; Chẩn đoán hình ảnh	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Thăm dò chức năng	
645	Lê Thị Yến Nhi	005517/ST-CCHN	Chuyên khoa Nội	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Thăm dò chức năng	
646	Phạm Đặng Ngọc Hoài	005673/ST-CCHN	Chuyên khoa Nội	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Thăm dò chức năng	
647	Lâm Văn Chắc	002244/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	ThS. Điều dưỡng, ĐD. Trưởng Khoa Thăm dò chức năng	
648	Dương Thị Phúc	002128/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	ThS. Điều dưỡng, Khoa Thăm dò chức năng	
649	Nguyễn Thị Hồng Cúc	001716/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Thăm dò chức năng	
650	Nguyễn Thị Ngọc Linh	04704/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Thăm dò chức năng	
651	Trần Thị Hảo	001712/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Thăm dò chức năng	
652	Vương Thế Hiển	001575/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Thăm dò chức năng	

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác
					năng	
653	Huỳnh Thị Như Ý	04457/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Thăm dò chức năng	
654	Nguyễn Thanh Nhân	002365/ST-CCHN	Chuyên khoa Nội - Y học gia đình	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS. CKII, Trưởng Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	
655	Nguyễn Thị Nhanh	003412/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, ĐD. Trưởng Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	
656	Trần Quanh Na	05205/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	
657	Lê Thị Phụng	001587/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	ĐD. Trung học, Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	
658	Lâm Minh Đăng	001874/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	ĐD. Trung học, Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	
659	Thái Thiên Nga	001600/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	ĐD. Trung học, Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	
660	Ngô Hoàng Mai	001635/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	
661	Lê Minh Nhơn	001745/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	ĐD. Trung học, Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	
662	Kha Thanh Thúy	002199/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	
663	Lâm Thanh Nguyên	001084/ST-CCHN	QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/05	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa KSNK	

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác
664	Quách Hải Đăng	Chưa được cấp	Thực hành KBCB	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Hồi sức tích cực & chống độc	
665	Quách Thạch Bảo Anh	Chưa được cấp	Thực hành KBCB	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Hồi sức tích cực & chống độc	
666	Tiêu Tường Vy	Chưa được cấp	Thực hành KBCB	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Hồi sức tích cực & chống độc	
667	Trương Mỹ Dung	Chưa được cấp	Thực hành KBCB	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Hồi sức tích cực & chống độc	
668	Nguyễn Bích Như	Chưa được cấp	Thực hành KBCB	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Hồi sức tích cực & chống độc	
669	Sơn Ngọc Phú	Chưa được cấp	Thực hành KBCB	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Hồi sức tích cực & chống độc	
670	Hồ Thanh Nhã	Chưa được cấp	Thực hành KBCB	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Hồi sức tích cực & chống độc	
671	Trần Thị Tuyết Xa	Chưa được cấp	Thực hành KBCB	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Hồi sức tích cực & chống độc	
672	Huỳnh Thị Quế Trân	Chưa được cấp	Thực hành KBCB	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Nội 1	
673	Lâm Cẩm Huỳnh	Chưa được cấp	Thực hành KBCB	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Nội 1	
674	Lý Hoài Phong	Chưa được cấp	Thực hành KBCB	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Nội 1	
675	Nguyễn Nhu My	Chưa được cấp	Thực hành KBCB	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Nội 1	
676	Thạch Kim Tho	Chưa được cấp	Thực hành KBCB	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Nội 2	

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác
677	Huỳnh Yên Nhi	Chưa được cấp	Thực hành KBCB	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Nội 2	
678	Phạm Thế Hiên	Chưa được cấp	Thực hành KBCB	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Nội 2	
679	Lê Hoàng Phúc	Chưa được cấp	Thực hành KBCB	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Nội 2	
680	Phạm Lâm Mỹ Duyên	Chưa được cấp	Thực hành KBCB	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Nội 2	
681	Nguyễn Minh Hiếu	Chưa được cấp	Thực hành KBCB	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CD. Điều dưỡng, Khoa Nội 2	
682	Nguyễn Phạm Tuấn Chiêu	Chưa được cấp	Thực hành KBCB	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CD. Điều dưỡng, Khoa Nội 2	
683	Lâm Mạnh Đình	Chưa được cấp	Thực hành KBCB	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CD. Điều dưỡng, Khoa Nội 2	
684	Trương Thụy Cẩm Tiên	Chưa được cấp	Thực hành KBCB	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CD. Điều dưỡng, Khoa Nội 2	
685	Huỳnh Như	Chưa được cấp	Thực hành KBCB	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Nội tim mạch	
686	Huỳnh Hữu Đức	Chưa được cấp	Thực hành KBCB	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Nội tim mạch	
687	Chung Thị Mỹ Trinh	Chưa được cấp	Thực hành KBCB	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Nội tim mạch	
688	Nguyễn Văn Phước	Chưa được cấp	Thực hành KBCB	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CD. Điều dưỡng, Khoa Nội tim mạch	
689	Nguyễn Tấn Phát	Chưa được cấp	Thực hành KBCB	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	ĐD. Trung học, Khoa Nội tim mạch	
690	Tạ Thị Thu Hiền	Chưa được cấp	Thực hành KBCB	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Thận nhân tạo	
691	Lâm Phước Lập	Chưa được cấp	Thực hành KBCB	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CD. Điều dưỡng, Khoa Thận nhân tạo	

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác
692	Bùi Thị Ngọc Lam	Chưa được cấp	Thực hành KBCB	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Thận nhân tạo	
693	Nguyễn Hữu Luân	Chưa được cấp	Thực hành KBCB	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	ĐD. Trung học, Khoa Nhiễm	
694	Nguyễn Thị Út	Chưa được cấp	Thực hành KBCB	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Khám bệnh	
695	Thạch Thị Kiều Oanh	Chưa được cấp	Thực hành KBCB	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Khám bệnh	
696	Mã Vương Duyên Bình	Chưa được cấp	Thực hành KBCB	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Cấp cứu TH	
697	Phan Hồng Kha	Chưa được cấp	Thực hành KBCB	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Cấp cứu TH	
698	Lâm Thị Thanh Mai	Chưa được cấp	Thực hành KBCB	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Cấp cứu TH	
699	Nguyễn Thị Diễm Kha	Chưa được cấp	Thực hành KBCB	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Y học cổ truyền	
700	Ngô Thị Lệ Hoa	Chưa được cấp	Thực hành KBCB	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. CNTP, Khoa Dinh dưỡng	
701	Phạm Thị Yến Phi	Chưa được cấp	Thực hành KBCB	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	Phục vụ, Khoa Dinh dưỡng	
702	Nguyễn Thị Phương Ánh	Chưa được cấp	Thực hành KBCB	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	Phục vụ, Khoa Dinh dưỡng	
703	Đặng Thị Lánh	Chưa được cấp	Thực hành KBCB	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	Phục vụ, Khoa Dinh dưỡng	
704	Thái Cao Lương	Chưa được cấp	Thực hành KBCB	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Tâm thần	
705	Nguyễn Minh Thiện	Chưa được cấp	Thực hành KBCB	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Ngoại tổng hợp	
706	Quách Thành Đạt	Chưa được cấp	Thực hành KBCB	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Ngoại tổng hợp	

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác
707	Lâm Thanh Tùng	Chưa được cấp	Thực hành KBCB	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Ngoại tổng hợp	
708	Lê Bảo Tuấn	Chưa được cấp	Thực hành KBCB	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Chấn thương chỉnh hình	
709	Trần Thị Hoàng Yến	Chưa được cấp	Thực hành KBCB	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Chấn thương chỉnh hình	
710	Lê Thị Trà My	Chưa được cấp	Thực hành KBCB	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CN. Điều dưỡng, Khoa Chấn thương chỉnh hình	
711	Lê Thành Ý	Chưa được cấp	Thực hành KBCB	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CD. Điều dưỡng, Khoa Chấn thương chỉnh hình	
712	Lâm Văn Lanh	Chưa được cấp	Thực hành KBCB	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CD. Điều dưỡng, Khoa Chấn thương chỉnh hình	
713	Ngô Trâm Anh	Chưa được cấp	Thực hành KBCB	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CD. Điều dưỡng, Khoa Chấn thương chỉnh hình	
714	Trần Quốc Thắng	Chưa được cấp	Thực hành KBCB	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CD. Điều dưỡng, Khoa Chấn thương chỉnh hình	
715	Chiêm Tuyết Nghi	Chưa được cấp	Thực hành KBCB	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Ung bướu	
716	Lê Trần Quang Sáng	Chưa được cấp	Thực hành KBCB	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa PT-GMHS	
717	Dương Trâm Anh	Chưa được cấp	Thực hành KBCB	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Mắt	
718	Nguyễn Thị Huế Anh	Chưa được cấp	Thực hành KBCB	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	ĐD. Trung học, Khoa Răng hàm mặt	
719	Đặng Thế Đạt	Chưa được cấp	Thực hành KBCB	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	Dược sĩ, Khoa Dược	
720	Hồ Thị Khả My	Chưa được cấp	Thực hành KBCB	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	Dược sĩ, Khoa Dược	

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác
721	Hồ Yến Nhi	Chưa được cấp	Thực hành KBCB	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	Dược sĩ, Khoa Dược	
722	Trần Phan Anh Thư	Chưa được cấp	Thực hành KBCB	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	Dược sĩ, Khoa Dược	
723	Nguyễn Quang Minh	Chưa được cấp	Thực hành KBCB	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	Dược sĩ, Khoa Dược	
724	Nguyễn Huỳnh Như	Chưa được cấp	Thực hành KBCB	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	Dược sĩ, Khoa Dược	
725	Khuru Mỹ Phụng	Chưa được cấp	Thực hành KBCB	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Dược, Khoa Dược	
726	Lâm Hoàng Quân	Chưa được cấp	Thực hành KBCB	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Dược, Khoa Dược	
727	Lê Nghĩa Tình	Chưa được cấp	Thực hành KBCB	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Dược, Khoa Dược	
728	Huỳnh Kim Ngân	Chưa được cấp	Thực hành KBCB	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Dược, Khoa Dược	
729	Nguyễn Hoàng Khôi	Chưa được cấp	Thực hành KBCB	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CĐ. Dược, Khoa Dược	
730	Lý Sa The	Chưa được cấp	Thực hành KBCB	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	KTV. Đại học, Khoa Sinh hóa vi sinh	
731	Tô Thanh Kiên	Chưa được cấp	Thực hành KBCB	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	KTV. Đại học, Khoa Sinh hóa vi sinh	
732	Nguyễn Nghĩa Minh Thy	Chưa được cấp	Thực hành KBCB	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	KTV. Đại học, Khoa Sinh hóa vi sinh	
733	Kiểm Đặng Hoàng Tuấn	Chưa được cấp	Thực hành KBCB	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	KTV. Đại học, Khoa Huyết học truyền máu	
734	Trịnh Ngọc Phương Trâm	Chưa được cấp	Thực hành KBCB	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	KTV. Cao đẳng, Khoa Huyết học truyền máu	
735	Nguyễn Thị Thảo Vi	Chưa được cấp	Thực hành KBCB	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Giải phẫu bệnh	

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác
736	Đỗ Thị Ngọc Trân	Chưa được cấp	Thực hành KBCB	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	KTV. Đại học, Khoa Giải phẫu bệnh	
737	Huỳnh Thân Thương	Chưa được cấp	Thực hành KBCB	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
738	Hứa Quang Khải	Chưa được cấp	Thực hành KBCB	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	BS, Khoa Thăm dò chức năng	
739	Nguyễn Thị Thúy Hoàng	Chưa được cấp	Thực hành KBCB	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	CD Điều dưỡng, Khoa Thăm dò chức năng	

Danh sách đăng ký người làm việc (bao gồm những người làm việc tại cơ sở nhưng không thuộc diện phải cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh)

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí làm việc	Ghi chú
1	Tất Gia Hân	CN. Marketing	Thứ 2 đến thứ 6: từ 07 giờ đến 17 giờ.	CN. Marketing, Phòng Kế hoạch Tổng hợp	
2	Trần Công Thành	CN. Luật	Thứ 2 đến thứ 6: từ 07 giờ đến 17 giờ.	CN. Luật, Phòng Kế hoạch Tổng hợp	
3	Trần Thanh Luận	CN. Luật	Thứ 2 đến thứ 6: từ 07 giờ đến 17 giờ.	CN. Luật, Phòng Kế hoạch Tổng hợp	
4	Phạm Đình Khả	CN. CNTT	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	CN. CNTT, Phòng Kế hoạch Tổng hợp	
5	Đặng Thị Minh Trí	CN. YTCC	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	CN. YTCC, Phòng Kế hoạch Tổng hợp	
6	Võ Thị Diễm Chi	CD. CTXH	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	CD. CTXH, Phòng Kế hoạch Tổng hợp	
7	Nguyễn Thị Diệu Hiền	ĐD. Trung học	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	ĐD. Trung học, Phòng Kế hoạch Tổng hợp	

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí làm việc	Ghi chú
8	Đỗ Thị Diễm Chinh	CD. Điều dưỡng	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	CD. Điều dưỡng, Phòng Kế hoạch Tổng hợp	
9	Nguyễn Quốc Khải	TH. Kế toán	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	TH. Kế toán, Phòng Kế hoạch Tổng hợp	
10	Sơn Thái Hùng	Bảo vệ	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	Bảo vệ, Phòng Kế hoạch Tổng hợp	
11	Nguyễn Thị Thúy An	CN. Kế toán	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	CN. Kế toán, Phó Trưởng Phòng Tổ chức cán bộ	
12	Phan Châu An	ThS. Luật	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	ThS. Luật, Phòng Tổ chức cán bộ	
13	Huỳnh Ngọc Phương	CN. Luật	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	CN. Luật, Phòng Tổ chức cán bộ	
14	Tô Gia Hân	CN. TCNH	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	CN. TCNH, Phòng Tổ chức cán bộ	
15	Dư Gia Long	Cán sự	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	Cán sự, Phòng Tổ chức cán bộ	
16	Phương Thành Trí	CN. CNTT	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	CN. CNTT, Trưởng Phòng Công nghệ thông tin	
17	Hà Lê Nguyễn	CN. CNTT	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	CN. CNTT, Phòng Công nghệ thông tin	
18	Võ Minh Luân	CD. CNTT	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	CD. CNTT, Phòng Công nghệ thông tin	
19	Ngô Minh Luân	CD. CNTT	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	CD. CNTT, Phòng Công nghệ thông tin	
20	Lương Trần Anh Đức	CN. CNTT	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	CN. CNTT, Phòng Công nghệ thông tin	
21	Quách Kim Phụng	CN. CNTT	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	CN. CNTT, Phòng Công nghệ thông tin	
22	Phan Thanh Duy	CN. CNTT	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	CN. CNTT, Phòng Công nghệ thông tin	

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí làm việc	Ghi chú
23	Lâm Thị Mộng Hảo	CN. CNTT	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	CN. CNTT, Phòng Công nghệ thông tin	
24	Lại Tuấn Minh	CĐ. CNTT	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	CĐ. CNTT, Phòng Công nghệ thông tin	
25	Kha Hiếu Sơn	DS. Trung học	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	DS. Trung học, Phòng Công nghệ thông tin	
26	Lý Nam Huól	CN. CNTT	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	CN. CNTT, Phòng QLCL-CĐT	
27	Nguyễn Thị Bích Tuyền	CN. YTCC	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	CN. YTCC, Phòng QLCL-CĐT	
28	Ngô Thị Mộng Thúy	Dược sĩ	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	Dược sĩ, Phòng Vật tư thiết bị y tế	
29	Nguyễn Ngọc Thanh	CNKT. Thiết bị y tế	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	CNKT. Thiết bị y tế, Phòng Vật tư thiết bị y tế	
30	Nguyễn Văn Sáu	CĐ. KTTBĐTYT	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	CĐ. KTTBĐTYT, Phòng Vật tư thiết bị y tế	
31	Lê Văn Tám	CN. Kỹ thuật y sinh	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	CN. Kỹ thuật y sinh, Phòng Vật tư thiết bị y tế	
32	Bùi Trường Hưng	CĐ. Nghề KTTBĐTYT	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	CĐ. Nghề KTTBĐTYT, Phòng Vật tư thiết bị y tế	
33	Nguyễn Trung Nghĩa	CĐ. KTTBĐTYT	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	CĐ. KTTBĐTYT, Phòng Vật tư thiết bị y tế	
34	Phạm Minh Thiện	CĐ. KTTBĐTYT	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	CĐ. KTTBĐTYT, Phòng Vật tư thiết bị y tế	
35	Nguyễn Phan Đan	CĐ. KTTBĐTYT	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	CĐ. KTTBĐTYT, Phòng Vật tư thiết bị y tế	
36	Võ Văn Công Hậu	CĐ. KTTBĐTYT	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	CĐ. KTTBĐTYT, Phòng Vật tư thiết bị y tế	
37	Lý Tấn Tài	Bảo vệ	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	Bảo vệ, Phòng Vật tư thiết bị y tế	

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí làm việc	Ghi chú
38	Nguyễn Thị Lan Phương	Dược sĩ	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	Dược sĩ, Phòng Vật tư thiết bị y tế	
39	Lê Hoàng Dung	CN. Kế toán	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	CN. Kế toán, Phòng Hành chính quản trị	
40	Dư Nhật Kha	CĐ. CNTT	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	CĐ. CNTT, Phòng Hành chính quản trị	
41	Hoàng Tiến Dũng	CĐ. CNKT Điện	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	CĐ. CNKT Điện, Phòng Hành chính quản trị	
42	Nguyễn Kiều Như Ngọc	CN. QTKD	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	CN. QTKD, Phòng Hành chính quản trị	
43	Trần Văn Trà	CN. ĐKH&CCĐ	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	CN. ĐKH&CCĐ, Phòng Hành chính quản trị	
44	Trần Thanh Nam	CĐ. KTMLĐHKK	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	CĐ. KTMLĐHKK, Phòng Hành chính quản trị	
45	Quách Bình Du	TH. Cơ khí	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	TH. Cơ khí, Phòng Hành chính quản trị	
46	Lâm Kiên	Bảo trì	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	Bảo trì, Phòng Hành chính quản trị	
47	Trần Hoàng Phương	Bảo trì	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	Bảo trì, Phòng Hành chính quản trị	
48	Hồ Thanh Vũ	Bảo trì	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	Bảo trì, Phòng Hành chính quản trị	
49	Lê Thị Trúc Linh	TH. TKVP	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	TH. TKVP, Phòng Hành chính quản trị	
50	Quách Văn Đại	Lái xe	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	Lái xe, Phòng Hành chính quản trị	
51	Trần Thanh Sơn	Phục vụ	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	Phục vụ, Phòng Hành chính quản trị	
52	Lê Văn Cương	Phục vụ	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	Phục vụ, Phòng Hành chính quản trị	

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí làm việc	Ghi chú
53	Lê Thị Thanh Loan	Phục vụ	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	Phục vụ, Phòng Hành chính quản trị	
54	Hứa Hồng Dân	Tài xế	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	Tài xế, Phòng Hành chính quản trị	
55	Nguyễn Văn Cua	Lái xe	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	Lái xe, Phòng Hành chính quản trị	
56	Nguyễn Hoàng Bảo	Lái xe	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	Lái xe, Phòng Hành chính quản trị	
57	Nguyễn Thành Tâm	Lái xe	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	Lái xe, Phòng Hành chính quản trị	
58	Nguyễn Bảo Tòng	Lái xe	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	Lái xe, Phòng Hành chính quản trị	
59	Nguyễn Hoàng Huy	Lái xe	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	Lái xe, Phòng Hành chính quản trị	
60	Nguyễn Hữu Thọ	Lái xe	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	Lái xe, Phòng Hành chính quản trị	
61	Nguyễn Văn Trí	Bảo vệ	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	Bảo vệ, Phòng Hành chính quản trị	
62	Quách Trung Tín	Phục vụ	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	Phục vụ, Phòng Hành chính quản trị	
63	Lê Tiến Tuấn	Bảo trì	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	Bảo trì, Phòng Hành chính quản trị	
64	Thái Tín Thục	ThS. QLKT	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	ThS. QLKT, Trưởng Phòng Tài chính kế toán	
65	Võ Thị Thu Sương	DS. Trung học	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	DS. Trung học, Phòng Tài chính kế toán	
66	Hồ Thị Mỹ Liên	CN. QTKD	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	CN. QTKD, Phòng Tài chính kế toán	
67	Trần Thị Thúy Liễu	TH. Kế toán	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	TH. Kế toán, Phòng Tài chính kế toán	

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí làm việc	Ghi chú
68	Cao Hồng Khánh	CN. Kế toán	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	CN. Kế toán, Phòng Tài chính kế toán	
69	Lý Thị Phương Loan	CN. Kế toán	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	CN. Kế toán, Phòng Tài chính kế toán	
70	Phạm Thị Ngọc Giàu	CN. Kế toán	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	CN. Kế toán, Phòng Tài chính kế toán	
71	Nguyễn Giang Kiều	CN. Kế toán	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	CN. Kế toán, Phòng Tài chính kế toán	
72	Lê Thị Phương Thảo	CN. Kế toán	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	CN. Kế toán, Phòng Tài chính kế toán	
73	Bùi Thị Bé Phước	CN. Kế toán	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	CN. Kế toán, Phòng Tài chính kế toán	
74	Phạm Văn Ngoan	CN. Kế toán	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	CN. Kế toán, Phòng Tài chính kế toán	
75	Huỳnh Thị Cẩm Tú	CN. Kế toán	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	CN. Kế toán, Phòng Tài chính kế toán	
76	Hà Nguyễn Như Ý	CN. TCNH	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	CN. TCNH, Phòng Tài chính kế toán	
77	Trần Thị Bích Liên	CĐ. Kế toán	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	CĐ. Kế toán, Phòng Tài chính kế toán	
78	Võ Thị Bích Tuyền	CN. Kế toán	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	CN. Kế toán, Phòng Tài chính kế toán	
79	Trần Thùy Trinh	CN. Kế toán	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	CN. Kế toán, Phòng Tài chính kế toán	
80	Trần Bích Ngân	CN. Kế toán	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	CN. Kế toán, Phòng Tài chính kế toán	
81	Nguyễn Ngọc Muôn	CN. Kế toán	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	CN. Kế toán, Phòng Tài chính kế toán	
82	Nguyễn Thị Bích Thủy	CN. Kế toán	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	CN. Kế toán, Phòng Tài chính kế toán	

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí làm việc	Ghi chú
83	Đái Huệ Mẫn	CN. Kế toán	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	CN. Kế toán, Phòng Tài chính kế toán	
84	Đỗ Thị Ngọc Nhung	CĐ. Kế toán	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	CĐ. Kế toán, Phòng Tài chính kế toán	
85	Nguyễn Thị Diệu Hà	CN. Kế toán	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	CN. Kế toán, Phòng Tài chính kế toán	
86	Quách Thị Ngọc Vĩ	CN. Kế toán	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	CN. Kế toán, Phòng Tài chính kế toán	
87	Lê Anh Đào	CN. Kế toán	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	CN. Kế toán, Phòng Tài chính kế toán	
88	Lưu Ánh Loan	CN. Kế toán	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	CN. Kế toán, Phòng Tài chính kế toán	
89	Thạch Trà My	CN. TCNH	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	CN. TCNH, Phòng Tài chính kế toán	
90	Phạm Thị Duy Trúc	CN. TCNH	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	CN. TCNH, Phòng Tài chính kế toán	
91	Huỳnh Ngọc Thảo	DS. Trung học	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	DS. Trung học, Phòng Tài chính kế toán	
92	Nguyễn Thị Út	CĐ. Dược	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	CĐ. Dược, Phòng Tài chính kế toán	
93	Nguyễn Thị Dung	TH. Kế toán	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	TH. Kế toán, Phòng Tài chính kế toán	
94	Nguyễn Thị Thu Bình	Phục vụ	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	Phục vụ, Phòng Tài chính kế toán	
95	Lý Minh	Phục vụ	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	Phục vụ, Phòng Tài chính kế toán	
96	Lưu Thị Kim Tuyến	Hộ lý	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	Hộ lý, Khoa Hồi sức tích cực & chống độc	
97	Đặng Thị Diễm Trân	Hộ lý	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	Hộ lý, Khoa Hồi sức tích cực & chống độc	

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí làm việc	Ghi chú
98	Phan Thị Tâm	Hộ lý	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	Hộ lý, Khoa Cấp cứu TH	
99	Thạch Thị Dung	Hộ lý	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	Hộ lý, Khoa Cấp cứu TH	
100	Đặng Thị Diễm Trinh	Hộ lý	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	Hộ lý, Khoa PT-GMHS	
101	Trần Hữu Nghĩa	CN. Luật	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	CN. Luật, Phó Trưởng Khoa Khám bệnh & QLSK cán bộ	
102	Hồ Triệu Thọ	Phục vụ	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	Phục vụ, Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	
103	Phạm Như Ý	Bảo vệ	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	Bảo vệ, Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	
104	Võ Thị Diệu Quan	Phục vụ	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	Phục vụ, Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	
105	Lý Thị Ngọc Quyên	Phục vụ	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	Phục vụ, Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	
106	Phạm Hoàng Phú	Phục vụ	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	Phục vụ, Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	
107	Huỳnh Cương	Phục vụ	Thứ 2 đến thứ 6: từ 06 giờ đến 17 giờ.	Phục vụ, Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	